

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Túy Ph;

2. Bà Trần Ngọc Ph.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương G, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Văn A, sinh năm: 1994; tại tỉnh Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); nơi thường trú: Khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (nay là phường L, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: không rõ và bà Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1973; vợ tên Phạm Thị X, sinh năm 1996; bị cáo có 03 con (lớn sinh năm 2013, con giữa sinh năm 2016, con nhỏ sinh ngày 18/6/2025); bị cáo có 01 em ruột sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/5/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Minh B, sinh năm: 1982; thường trú: Số D, ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: tổ A, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Huỳnh Văn L1. Vắng mặt.

2. Đặng Văn T1. Vắng mặt.

3. Phạm Văn T2. Vắng mặt.

4. Phạm Minh T3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 40 ngày 28/09/2024, anh Phạm Minh B, điều khiển xe ô tô tải loại 01 tấn, biển số 51C-604.49 lưu thông trên đường N từ Ngã tư C, phường T, thành phố D (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) về hướng phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai). Khi anh B điều khiển xe ô tô vừa qua Ngã tư giao nhau giữa đường N và đường M - T thì có xe ô tô tải loại 15 tấn, biển số 51C-860.57 do Trương Văn Á điều khiển bấm còi và nhá đèn xin vượt nhưng do đang ở đoạn đường cấm vượt nên anh B vẫn điều khiển xe đi đúng làn đường. Do vậy, Trương Văn Á đi phía sau cứ liên tục bấm còi và nhá đèn xin vượt, anh B mới nhìn về phía sau và nói “Vượt sao được mà vượt”. Khi anh B điều khiển xe đến khu vực đối diện khu dân cư Đ thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) anh B đã chủ động nhường đường để xe ô tô của Á vượt qua nhưng khi vừa qua khỏi xe anh B, Trương Văn Á đã điều khiển xe ô tô chặn trước đầu xe của anh B. Ngay lúc này, Trương Văn Á dừng xe lại và cầm trên tay 01 cây kéo bằng sắt xuống xe để gặp anh B. Hai bên đã xảy ra cãi nhau, do bức tức nên Trương Văn Á đã sử dụng kéo đâm trúng vào khoé miệng và mu bàn tay trái gây thương tích cho anh B. Anh B bỏ chạy, Trương Văn Á truy đuổi nhưng không kịp nên đã điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, anh B đã nhờ người đi đường chở đến Bệnh viện đa khoa thành phố T để cấp cứu.

Qua xác minh tình trạng thương tích ban đầu tại Bệnh viện đa khoa thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh được biết: Anh Phạm Minh B bị một vết thương khoé miệng phải d#0.5x2cm, sắc gọn, vết thương bàn tay trái mặt mu bàn tay vị trí giữa ngón III và ngón IV, kích thước d#1 x4cm, sắc gọn, lộ gân cơ, cử động gập duỗi các ngón tay tốt.

Ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của bị hại Bằng theo quy định.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y – Sở Y Tế tỉnh B số 632/KLGD-TTPY/2024 ngày 21/10/2024 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Minh B là 11%.

Ngày 17/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trương Văn Á, về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung 2017).

- Vật chứng thu giữ: 01 cây kéo màu trắng dài 22,5cm.

Tại cáo trạng số 60/CT-VKS-TA ngày 12 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trương Văn Á về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và sửa đổi, bổ sung năm 2025, để xử phạt bị cáo Trương Văn Á từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 cây kéo màu trắng dài 22,5cm của Trương Văn Á sử dụng làm công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Phạm Minh B tự nguyện nhận tiền bồi thường từ người nhà của bị cáo Trương Văn Á số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nhưng anh B tự nguyện cho lại gia đình bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại và người làm chứng; Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 28/9/2024, tại khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), Trương Văn Á đã có hành vi dùng 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 22,5cm đâm trúng khoé miệng và mu bàn tay trái của anh Phạm Minh B gây thương tích cho anh B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

Hành vi của bị cáo Trương Văn Á sử dụng hung khí đâm gây thương tích cho bị hại tỉ lệ thương tích 11% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm”.

Do đó, Cáo trạng số: 60/CT-VKS-TA ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Trương Văn Á là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện thuộc tội nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác chỉ vì một nguyên do nhỏ nhặt, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người lao động chính trong gia đình và có con nhỏ. Bị cáo có ông bà ngoại tên Trương Văn H và Nguyễn Thị Út H1 là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng ba, bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng và phạm tội có tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nay bị cáo đã biết ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây kéo màu trắng dài 22,5cm của bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Minh B tự nguyện nhận số tiền bồi thường là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng và tự nguyện cho lại gia đình bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025.

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/5/2025.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo màu trắng dài 22,5cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra

công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Văn A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 16- TP Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 16- TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- UBND xã, phường bị cáo thường trú;
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 Công TP Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An, thuộc Trại tạm giam số 2, Công an TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị H